

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN NA RÌ HAMICO**

Số: 62 /2014/CV-KSS
(V/v: Công bố thông tin Báo cáo
thường niên năm 2013)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 17 tháng 04 năm 2014

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Các Quý vị cổ đông.**

Công ty cổ phần Khoáng sản Na rì Hamico

Mã chứng khoán: KSS

Trụ sở chính: Lũng Hoàn - Xuất Hóa - thị xã Bắc Kạn - tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (0281) 6286786

Fax: (0281) 3875021

Email: narihamico@gmail.com

Website: www.narihamico.vn

Chúng tôi xin Công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2013 của Công ty tại địa chỉ website như sau:

www.narihamico.vn/ mục quan hệ cổ đông

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN
NA RÌ HAMICO**



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Đình



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN NA RÌ HAMICO

Địa chỉ: Lũng Hoàn - Xuất Hoá - Thị xã Bắc Kạn - Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (0281) 6286786

Fax: (0281) 3875021

Email: narihamico@gmail.com

Website: www.narihamico.vn

Bắc Kạn, ngày 17 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN NA RÌ HAMICO** **NĂM BÁO CÁO 2013**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN NA RÌ HAMICO
- Tên giao dịch quốc tế : NARI HAMICO MINERALS JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : NA RI HAMICO JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4700144572 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 01 năm 2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 25 tháng 3 năm 2014
- Vốn điều lệ : 394.325.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 394.325.000.000 đồng
- Địa chỉ : Lũng Hoàn, Xuất Hoá, thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
- Số điện thoại : 0281. 6 286 786
- Số Fax : 0281. 3 875 021
- Website : www.narihamico.vn
- Email : narihamico@gmail.com
- Mã chứng khoán : KSS

2. Quá trình hình thành và phát triển

+ Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico tiền thân là doanh nghiệp tư nhân Sơn Trang, sau đó được đổi tên thành Tổng Công ty cổ phần xây dựng Sơn

Trang vào ngày 12/01/2004 và chính thức chuyển đổi thành Tổng Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico vào ngày 16 tháng 10 năm 2009 và Công ty cổ phần khoáng Sản Na rì Hamico vào ngày 14 tháng 02 năm 2013. Trong quá trình hoạt động và phát triển của mình, Công ty đã đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong kinh doanh và nhận được nhiều bằng khen của UBND tỉnh Bắc Kạn và các ban ngành có liên quan như: Cúp vàng hội nhập kinh tế quốc tế năm 2008, Doanh nghiệp tiêu biểu hoàn thành nghĩa vụ thuế năm 2007,... thương hiệu chứng khoán uy tín 2010; Giải thưởng doanh nghiệp hội nhập và phát triển 2010; năm 2013.

Từ một doanh nghiệp cổ phần tư nhân với vốn điều lệ ban đầu là 11.500.000.000 đồng, Công ty đã tiến hành tăng vốn lần thứ 1 lên 25.000.000.000 đồng vào ngày 30/01/2005 bằng hình thức chuyển nhượng cổ phần và góp thêm vốn giữa các cổ đông sáng lập. Công ty hoàn tất việc tăng vốn lần thứ 2 khi kết thúc năm tài chính 31/12/2008 với vốn điều lệ là 34.500.000.000 đồng. Kết thúc quý III năm 2009, Công ty hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lần thứ 3 lên 118.000.000.000 đồng và chính thức chuyển tên thành Tổng Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico vào ngày 16/10/2009. Tổng Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 2537/UBCK-QLPH của UBCK Nhà nước vào ngày 31/10/2009.

+ Ngày 04/01/2010 Tổng Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico đã chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là KSS.

+ Ngày 29/04/2010 Tổng Công ty tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, Đại hội đã thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Cán bộ công nhân viên.

+ Ngày 25/06/2010 Tổng Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 595/UBCK-GCN. Đến ngày 02/11/2010, Tổng Công ty niêm yết bổ sung 12.390.000 cổ phiếu KSS, đánh dấu đợt phát hành thành công tăng vốn điều lệ lên 241.900.000.000 đồng.

+ Ngày 01/08/2013 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đã thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ bằng cách phát hành cổ phiếu trả cổ tức 25% và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và đối tượng khác, thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, Được Ủy ban

chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số: 67/ĐKCB ngày 29 tháng 11 năm 2013.

+ Ngày 19/03/2014, Công ty kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán ra công chúng với số lượng phát hành thành công là 15.242.500 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 394.325.000.000 VNĐ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

* Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ
- Xây dựng công trình công ích;
- Chi tiết: xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp điện đến 35 KV, xây dựng công trình thủy lợi.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Chi tiết: Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị. Kinh doanh bất động sản.
- Chuẩn bị mặt bằng
- Chi tiết: San lấp mặt bằng, bao gồm cả khoan nổ mìn
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
- Chi tiết: Sản xuất gạch bằng lò tuy nèn.
- Trồng cây ăn quả
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh
- Trồng rừng và chăm sóc rừng
- Chăn nuôi gia cầm
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
- Chi tiết: Chăn nuôi gia súc.
- Khai thác quặng sắt
- Chi tiết: Khai thác, thăm dò, khảo sát, chế biến, kinh doanh quặng kim loại (quặng sắt)
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt
- Chi tiết: Khai thác, thăm dò, khảo sát, chế biến, kinh doanh quặng kim loại (quặng -chì, kẽm, đồng, ni ken, thiếc, ti tan, nhôm, ăngtimon ...)
- Khai thác quặng kim loại quý hiếm
- Chi tiết: Khai thác & chế biến quặng vàng, bạc.
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

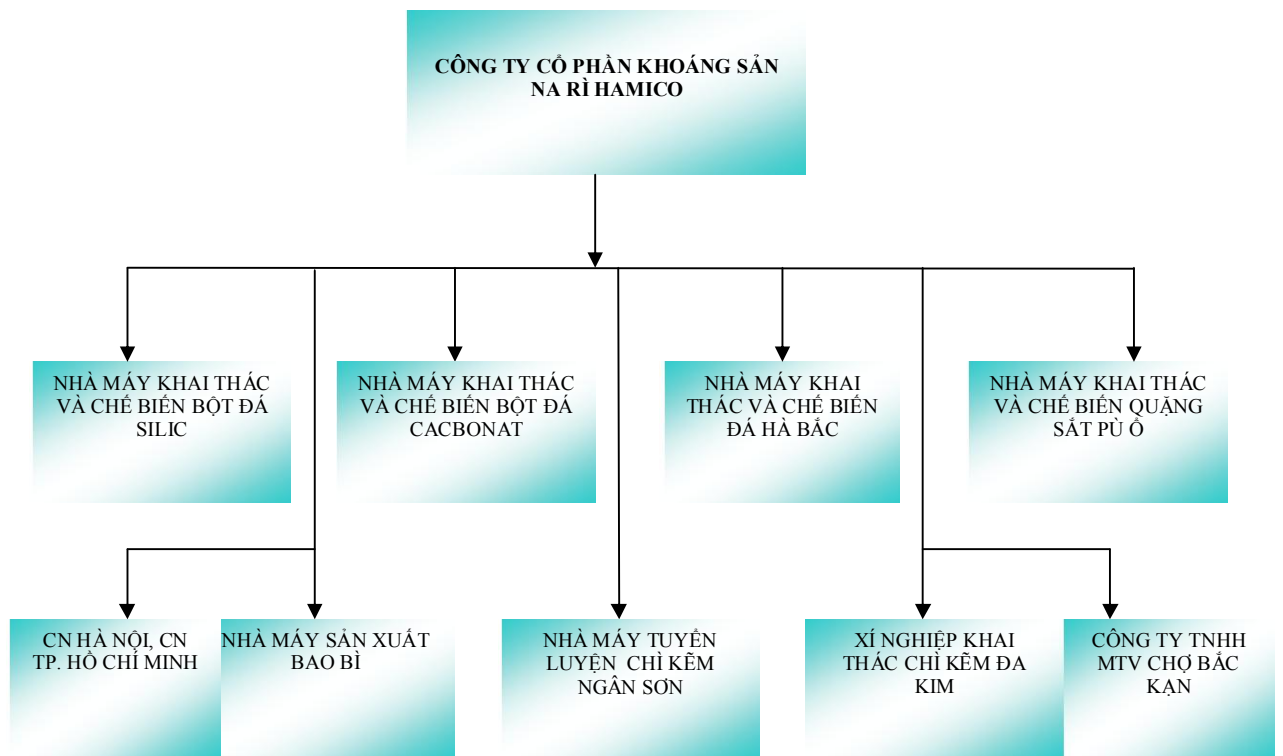
- Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng.
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
- Chi tiết: Khai thác chế biến các loại cát, đá, sỏi.
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại
- Chi tiết: Bán buôn sắt, thép.
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
- Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại. Bán buôn phân bón sử dụng trong nông nghiệp.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Hoạt động thể thao khác
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng: Đá, vôi, cát, sỏi, xi măng, sơn bả tường, véc ni, kính, vật liệu chống thấm, ống nhựa, ống kim loại..
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Chi tiết: Kinh doanh trang thiết bị gia đình, thiết bị điện lạnh, dây điện..
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng do công ty kinh doanh.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác
- Chi tiết: Khảo sát thăm dò khoáng sản (Vàng, bạc,)

* Địa bàn kinh doanh:

+ Tỉnh Bắc Kạn và 1 số tỉnh khác

4. Thông tin chung về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- **Mô hình quản trị:**



Diễn giải sơ đồ

❖ Trụ sở chính : Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico

Địa chỉ: Lũng Hoàn, xã Xuất Hoá, thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

Điện thoại: 0281.6286786

Fax: 0281.3875021

❖ Nhà máy khai thác và chế biến bột đá Silic

Địa chỉ: thôn Bằng Lãng, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 0281.2213298

❖ Nhà máy khai thác và chế biến bột đá Cabonat

Địa chỉ: thôn Lũng Hoàn, xã Xuất Hóa, thị xã Bắc Kạn

Điện thoại: 0281.3861093

❖ Nhà máy khai thác và chế biến đá Hà Bắc

Địa chỉ: thôn Lũng Hoàn, xã Xuất Hóa, thị xã Bắc Kạn

Điện thoại: 0281.3861094

❖ Nhà máy khai thác và chế biến quặng sắt Pù Ô

Địa chỉ: Khuổi Giang, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 0281.3882095

❖ **Nhà máy tuyển luyện Chì kẽm Ngân Sơn**

❖ Địa chỉ: Thôn Bằng Lãng, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn

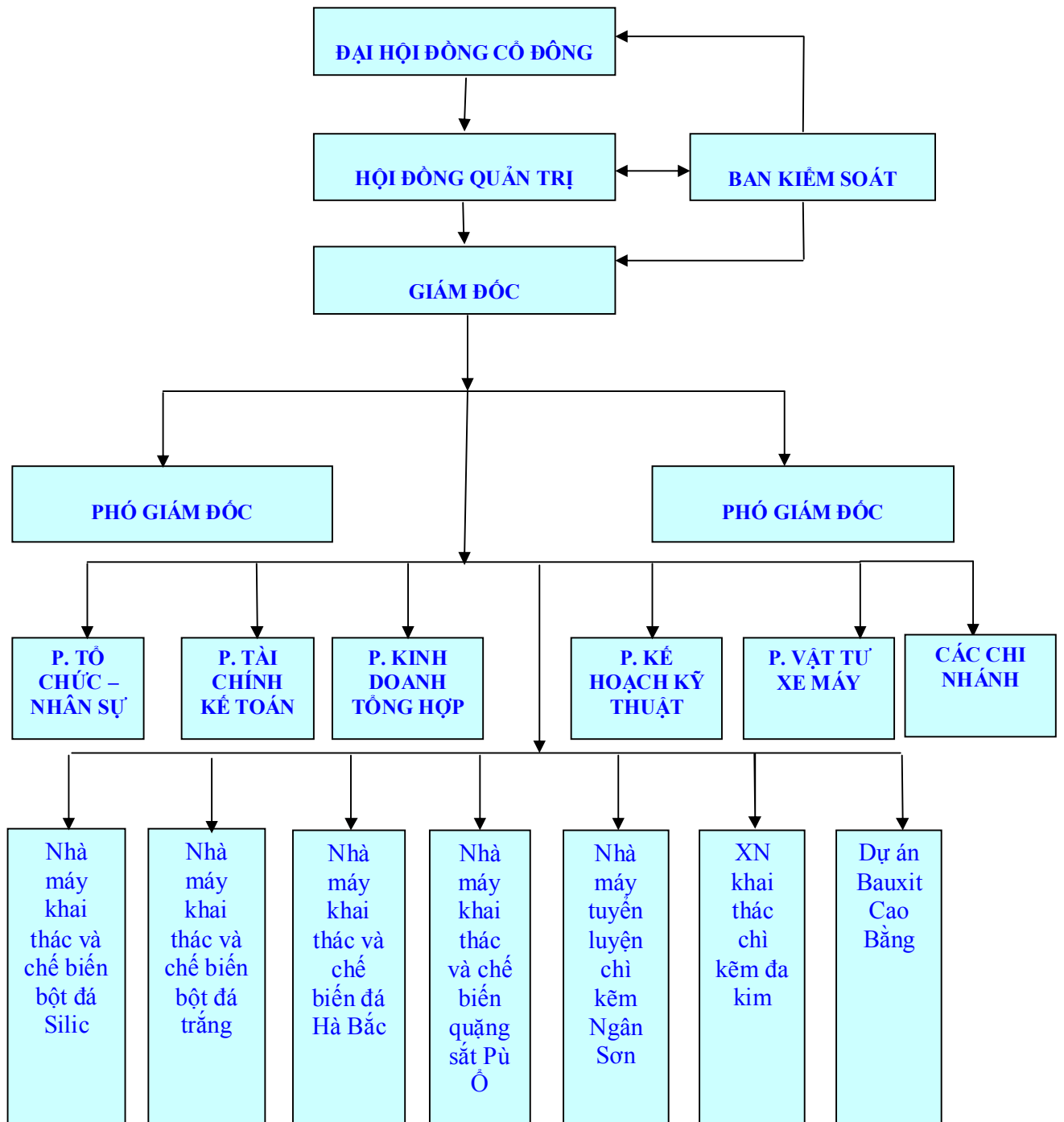
❖ **Xí nghiệp khai thác chì kẽm đa kim**

Địa chỉ: TT Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

❖ **Chợ Bắc Kạn**

Địa chỉ: Tổ 5, Phường Sông Cầu, TX Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

- Cơ cấu cán bộ quản lý:



Diễn giải sơ đồ

Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên.
- Quyết định số Thành viên HĐQT.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty.
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ.
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Giám đốc

Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giám đốc là người đại diện theo Pháp luật của Công ty. Ban Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật.
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật.
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Tổng Công ty.
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Chức năng các phòng ban

Phòng Hành chính Nhân sự

Phòng hành chính nhân sự có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNV; thực hiện chính sách, chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với người lao động; quản lý, điều hành công tác hành chính của Công ty.
- Xây dựng nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ trong Công ty.
- Tham mưu cho Giám đốc việc bố trí, sắp xếp lao động các phòng ban, chi nhánh và xí nghiệp của Công ty cho phù hợp với tính chất công việc phù hợp với luật lao động được nhà nước ban hành.
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của cán bộ công nhân viên, giải quyết những vấn đề phát sinh về quyền lợi cũng như chính sách của người lao động trong quá khứ và hiện tại.
- Phòng thực hiện các chức năng và điều hành mọi hoạt động theo sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ban giám đốc Công ty.

Phòng Tài chính - Kế toán

Phòng Tài chính - Kế toán có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổng hợp, ghi chép lại các số liệu, tình hình tài chính của Công ty; báo cáo trực tiếp lên Ban giám đốc; thông qua tình hình tài chính giúp Giám đốc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ, thực hiện tốt các yêu cầu kiểm toán, thanh tra tài chính của các cấp có thẩm quyền.
- Phản ánh chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng và dễ hiểu toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc kế toán độc lập về nghiệp vụ.
- Đề xuất những biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai lệch trong hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính.
- Phân tích tình hình tài chính trong khai thác mỏ, tham mưu những biện pháp cho kế hoạch tài chính của Ban giám đốc.

Phòng Kinh doanh Tổng hợp

Tổ chức xây dựng các kế hoạch kinh doanh và tham mưu cho Hội đồng Quản Trị cũng như Ban Giám đốc định hướng phát triển trong trung và dài hạn của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh của từng phòng ban, từng đơn vị, phòng sẽ lập kế hoạch kinh doanh tổng thể trong từng quý, từng năm để trình Ban Giám đốc xem xét phê duyệt.

Phòng Vật tư Xe máy

- Phòng có chức năng quản lý toàn bộ xưởng sửa chữa, thiết bị máy móc hiện có của Công ty.

- Lập kế hoạch sửa chữa định kỳ hàng tháng, hàng quý đối với từng loại thiết bị máy móc để trình lên Ban Giám đốc phê duyệt, đảm bảo sao cho toàn bộ các thiết bị máy móc của các nhà máy, công trường định kỳ được bảo dưỡng, vận hành tốt nhưng đồng thời phải đảm bảo tính vận hành liên tục của sản xuất.

- Lập kế hoạch và cung cấp vật tư theo tiến độ thực tế tại các nhà máy, công trường của Công ty.

Các đơn vị trực thuộc:

Nhà Máy khai thác và chế biến bột đá Silic

Địa chỉ: xã Thượng Quan - huyện Ngân Sơn - tỉnh Bắc Kạn

Được cấp giấy chứng nhận đầu tư số 13101000002 ngày 11/04/2006 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Nhà máy xây dựng trên diện tích 3ha với công suất chế biến là 110.000 tấn/ năm.

Chức năng chính của nhà máy:

Khai thác và chế biến tại chỗ quặng Silic thành bột Silic với kích cỡ kích thước hạt từ 0.5cm đến 2cm.

Nhà Máy khai thác và chế biến bột Cacbonat

Địa chỉ: Thôn Lũng Hoàn - xã Xuất Hoá – thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Được cấp giấy chứng nhận đầu tư số 13101000011 ngày 28/09/2007 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Nhà máy được xây dựng trên diện tích 3ha với công suất chế biến là 100.000 tấn/ năm.

Chức năng chính của Nhà máy:

Nghiền đá Cacbonat CaCO_3 thành bột đá Cacbonat siêu mịn với cỡ hạt từ 1 μ đến 70 μ ; cỡ hạt từ 1 μ đến 5 μ có tráng phủ axit béo.

Nhà Máy khai thác và chế biến đá vôi trắng và đá kiềm

Địa chỉ: thôn Lũng Hoàn - xã Xuất Hóa - thị xã Bắc Kạn - tỉnh Bắc Kạn

Được cấp chứng nhận đầu tư số 13101000005 ngày 05/06/2007 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Nhà máy xây dựng trên diện tích 3ha với công suất chế biến đá Khối là 3.000 m³/ năm, đá xẻ tấm là 50.000 m³/ năm, bột đá vôi đóng bao là 12.000 tấn/ năm, bột đá Nephelin: 20.000 tấn/ năm, đá xoa viên là 20.000 tấn/ năm.

Chức năng chính của Nhà máy:

Khai thác, chế biến đá vôi trắng và đá kiềm dùng trong nước và xuất khẩu.

Nhà Máy khai thác và chế biến Quặng sắt Pù Ô

Địa chỉ: xã Quảng Bạch – huyện Chợ Đồn - tỉnh Bắc Kạn

Được cấp giấy chứng nhận đầu tư số 13101000015 ngày 14/03/2008 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Nhà máy được xây dựng trên diện tích 20ha với công suất chế biến là 52.500 tấn/ năm

Chức năng chính của Nhà máy:

Nghiên, tuyển nâng cao độ quặng từ quặng sắt thô thành tinh quặng Fe_2O_3 với hàm lượng TF_e sau tuyển 61%:-67%.

Nhà máy sản xuất bao bì

Địa chỉ: thôn Lũng Hoàn - xã Xuất Hoá - TX Bắc Kạn - Tỉnh Bắc Kạn

Chức năng chính của Nhà máy:

Sản xuất các loại bao bì PP, màng PP, màng bao xi măng, chỉ dù,.. phục vụ cho nhu cầu đóng gói các sản phẩm từ khai khoáng của Tổng Công ty và một phần nhỏ phục vụ thị trường trong nước.

Nhà máy tuyển luyện Chì kẽm Ngân Sơn

Địa chỉ: Thôn Bằng lãng, xã Thượng quan, huyện Ngân Sơn

Chức năng chính của Nhà máy:

- Tuyển và luyện chì kẽm đa kim
- Sản phẩm là: Chì kim loại >98%

Xí nghiệp khai thác chì kẽm đa kim Cốc Lót:

Địa chỉ: TT Nà Phặc- huyện Ngân Sơn - tỉnh Bắc Kạn

Được cấp giấy chứng nhận đầu tư số 13.121.000.007 ngày 14/06/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Nhà máy được xây dựng trên diện tích 14.343m² với công suất khai thác và chế biến 20.000 tấn/ năm (quặng nguyên khai)

Dự án Bauxit Cao Bằng:

Địa chỉ: Khu Lũng Mươi, TT Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng

Được cấp giấy chứng nhận đầu tư số: 11121000111 ngày 13/4/2010

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của các công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

+ Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Công ty: không có.

+ Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: Góp vốn vào Tổng Công ty CP Khoáng sản Luyện kim Bắc Kạn, số vốn phải góp 110.800.000.000 đồng, tương ứng 46,17% vốn Điều lệ. Số vốn đã góp là: 2.088.820.000 VNĐ.

+ Góp vốn vào công ty con có quyền biểu quyết 100%: Công ty TNHH MTV Chợ Bắc Kạn: 38 tỷ đồng

5. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Trong các năm tiếp theo, Công ty sẽ phát huy tiềm năng trong lĩnh vực khai khoáng, tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm những mỏ khoáng sản mới, có trữ lượng lớn, giá trị kinh tế cao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Đẩy mạnh đầu tư cho dây chuyền công nghệ, tập trung khai thác sâu nâng cao giá trị sản phẩm.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty: Giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường; đảm bảo năng suất lao động và đời sống người lao động; đem lại lợi ích kinh tế cho công ty ngày càng phát triển.

6. Các rủi ro:

- Ngoài những rủi ro về các yếu tố vĩ mô nói chung như: tốc độ phát triển kinh tế, tỷ giá hối đoái, lãi suất, lạm phát,... Công ty có thể gặp những rủi ro đặc thù ngành như: điều kiện tự nhiên, môi trường, biến động bất thường về địa chất, chất lượng khoáng sản, hay những rủi ro về pháp luật như: Định hướng phát triển ngành khoáng sản, những ưu đãi hay hạn chế, các chính sách về thuế, bảo vệ môi trường, giấy phép khai thác mỏ,...

- Để hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng từ những rủi ro có thể gặp phải, Ban lãnh đạo Công ty luôn có sự chủ động và điều chỉnh kịp thời trong công tác điều hành, luôn đề ra các phương án dự phòng, từ đó đáp ứng linh hoạt với tình huống mới.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2013 vẫn là một năm hết sức khó khăn với Công ty. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều đạt mức thấp so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chính là do Công ty đặt kỳ vọng vào đợt phát hành cổ phiếu và Trái phiếu trong năm 2013 sẽ đem lại nguồn vốn lớn để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên việc huy động vốn đến quý 1/2014 mới hoàn thành, vì vậy các hoạt động sản xuất trong năm 2013 đều ở mức cầm chừng và chưa đạt năng suất cao nhất. Bên cạnh đó, thị trường khó khăn dẫn đến giá cả các mặt hàng chủ lực của Công ty giảm mạnh, đồng thời việc vay vốn đầu tư cho các dự án cũng làm chi phí tài chính tăng cao làm giảm doanh thu và lợi nhuận.

Mặc dù vậy, chỉ tiêu lợi nhuận tuy không đạt như kỳ vọng nhưng cũng có dấu hiệu khả quan với sự tăng trưởng lớn so với năm 2012.

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện Năm 2013	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2013	So với năm 2012
Doanh thu	600	247,7	41,3%	55%
Lợi nhuận sau thuế	35	10,98	31,4%	422%

2. Tổ chức và nhân sự.

- Danh sách ban điều hành:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
1	Nguyễn Văn Dĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	1.937.500
2	Kiều Công Hoạt	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	0
3	Hà Thị Thu Huyền	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	0

Tóm tắt lý lịch ban điều hành của Công ty:

- **Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc Công ty**

- Họ và Tên: **Nguyễn Văn Dĩnh**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày tháng năm sinh: **07/02/1965**
- Nơi sinh: **Bắc Giang**
- CMND: **Số 095051981 cấp ngày 23/11/2001 tại CA Bắc Kạn**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Dân tộc: **Kinh**
- Quê quán: **Tự Lạn, Việt Yên, Bắc Giang**
- Địa chỉ thường trú: **Tổ 9 phường Phùng Chí Kiên, TX Bắc Kạn**
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: **0281.6286 786**
- Trình độ văn hóa: **10/10**
- Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Kinh tế**

- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
o Từ 1987-2002	Công ty xăng dầu Bắc Thái	Trưởng phòng
o Từ 2002 – đến nay	Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc

- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ chức: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 1.937.500 cổ phần
 - o Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - o Cá nhân sở hữu: 1.937.500 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

Tên	Mối quan hệ	Số cổ phần nắm giữ
Nguyễn Văn Dũng	Anh trai	101.875 cổ phần

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành: Không

• Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty

- Họ và Tên: **Kiều Công Hoạt**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/08/1977
- Nơi sinh: Tổng Phan, Phù Cừ, Hưng Yên
- CMND: 095178699 cấp ngày 06/01/2009 tại công an Bắc Kạn
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tổng Phan, Phù Cừ, Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Tổ 10, p. Phùng Chí Kiên, tx Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: 0281. 6286 786
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
o Từ 10/2001-	Văn phòng đại diện Xí nghiệp	Trưởng đại diện

03/2004	Xây dựng công trình giao thông Thái Hà-Hà Giang tại Bắc Kạn	
o Từ 04/2004 đến nay	Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico	Ủy viên HĐQT, phó Giám đốc, trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật
- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ chức:	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác:	Không có	
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền:	0 cổ phần	
o Đại diện sở hữu:	0 cổ phần	
o Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Không có	
- Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không	
- Những khoản nợ đối với Công ty:	Không	
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành:	Không	

• **Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng**

- Họ và Tên:	Hà Thị Thu Huyền	
- Giới tính:	Nữ	
- Ngày tháng năm sinh:	23/02/1978	
- Nơi sinh:	Bắc Kạn	
- CMND:	Số 095069620 cấp ngày 27/02/2003 tại CA Bắc Kạn	
- Quốc tịch:	Việt Nam	
- Dân tộc:	Kinh	
- Quê quán:	Chợ đôn, Bắc Kạn	
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 9 P. Đức Xuân, TX Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan:	0281. 6286 786	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán	
- Quá trình Công tác:		
	Thời gian	Đơn vị Công tác
o Từ 1999-2006:	Huyện ủy huyện Chợ Đồn – tỉnh Bắc Kạn	Nhân viên Kế toán

○ Từ 2006- 2007	Công ty TNHH Chì kẽm Việt Thái	Nhân viên Kế toán
○ Từ 2008-nay	Công ty cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico	Kế toán trưởng
- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ chức:	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác:	Không có	
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền:	0 cổ phần	
○ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần	
○ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần	
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Không có	
- Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không	
- Những khoản nợ đối với Công ty:	Không	
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành:	Không	

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

3. Chính sách đối với người lao động

▪ Số lượng người lao động

Tính đến ngày 31/12/2013, số lượng cán bộ công nhân viên của Công ty là 416 người, trong đó có 215 người ký hợp đồng lao động trên 1 năm, ngoài ra là lao động thời vụ và hợp đồng thuê khoán theo hạng mục công việc.

Theo thời gian, đội ngũ nhân viên của Công ty không ngừng được củng cố và phát triển về cả chất lượng và số lượng. Từng bộ phận và bản thân mỗi CBCNV không ngừng rèn luyện, học hỏi nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Đến nay, trên 95% cán bộ nhân viên Tổng Công ty có trình độ từ cao đẳng trở lên, số còn lại được Công ty khuyến khích và tạo điều kiện để tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Công ty chủ trương tiếp tục chú trọng hoạt động đào tạo để nâng cao chất lượng nhân viên, phục vụ hiệu quả cho hoạt động SXKD.

- Chế độ làm việc: Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật về lao động, Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể .

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

+ Chính sách đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.
- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

+ Chính sách tuyển dụng: Hiện tại Công ty đang thực hiện áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động có trình độ, kinh nghiệm công tác về công tác lâu dài tại Công ty.

+ Chính sách lương: Lương bình quân công nhân sản xuất tại các xưởng, nhà máy là 5.000.000 đồng/tháng, Lương bình quân của khối hành chính là 6.000.000 đồng/tháng.

+ Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động: Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Do hoạt động trong lĩnh vực khai thác mỏ nên rủi ro tai nạn lao động hoàn toàn có thể xảy ra bất ngờ mà Công ty không thể lường trước, gây ảnh hưởng và hậu quả nghiêm trọng đến người và tài sản nên Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Tính đến hết quý I/2014, Công ty đã hoàn thành việc Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, huy động được 91.950.000.000 VNĐ và Phát hành trái phiếu chuyển đổi thu về 100.000.000.000 VNĐ. Đây là thành công lớn của Công ty trong việc huy động nguồn vốn phục vụ phát triển dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, Công ty đã triển khai đền bù mở rộng khai thác tăng năng suất Nhà máy tuyển quặng sắt Pù Ô - Bắc Kạn, đồng thời đẩy mạnh mua sắm thiết bị tăng cường khai thác và tuyển quặng các điểm mỏ chì kẽm để phục vụ nguyên liệu cho Nhà máy chì kẽm Ngân Sơn.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đang triển khai di chuyển Nhà máy Cacbonat sang địa bàn tỉnh Yên Bái, nơi có vùng nguyên liệu dồi dào và chất lượng hơn, đảm bảo cho Nhà máy hoạt động hiệu quả.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: Công ty TNHH MTV Chợ Bắc Kạn
- Công ty liên kết: Tổng Công ty CP Khoáng sản và luyện kim Bắc Kạn

(Báo cáo tài chính kèm theo)

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản:	1.244.760	1.601.591	128,7%
i. Doanh thu thuần	442.248	246.897	55,82%
ii. Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	(112)	15.267	
iii. Lợi nhuận khác	4.164	(1.285)	
iv. Lợi nhuận trước thuế	4.052	13.982	
v. Lợi nhuận sau thuế	2.630	10.984	417,6%
vi. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 39.432.500 cổ phần
- Loại cổ phần: phổ thông
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 163 (cổ phiếu quỹ)

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn chủ sở hữu:	394.325.000.000	100
- Cổ đông sáng lập:	20.393.750.000	5,17
- Cổ đông lớn (trên 5%):	0	0
1. Cổ đông nắm giữ từ 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	149.970.070.000	38,03
2. Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	244.353.300.000	61,96
3. Cổ phiếu quỹ:	1.630.000	0,00
<i>Trong đó:</i>		
- Nhà nước:	562.500.000	0,14
- Người nước ngoài:	6.772.480.000	1,72

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Vốn đầu tư chủ sở hữu tính đến 31/12/2013: 241.900.000.000 VNĐ
- Đến ngày 19/3/2014, Công ty đã phát hành thành công 15.242.500 cổ phần trả cổ tức và chào bán ra công chúng, nâng mức vốn đầu tư chủ sở hữu lên 394.325.000.000 VNĐ.
- Đến ngày 31/3/2014, Công ty phát hành thành công 100.000.000.000 VNĐ trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Mức độ hoàn thành	so với
----------	----------------------	-----------------------	----------------------	--------

			kế hoạch 2013	năm 2012
Doanh thu	600	247,7	41,3%	55%
Lợi nhuận sau thuế	35	10,98	31,4%	422%
Cổ tức dự kiến (%)	5%			

Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều đạt mức thấp so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chính là do Công ty đặt kỳ vọng vào đợt phát hành cổ phiếu và Trái phiếu trong năm 2013 sẽ đem lại nguồn vốn lớn để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên việc huy động vốn đến quý 1/2014 mới hoàn thành, vì vậy các hoạt động sản xuất trong năm 2013 đều ở mức cầm chừng và chưa đạt năng suất cao nhất. Bên cạnh đó, thị trường khó khăn dẫn đến giá cả các mặt hàng chủ lực của Công ty giảm mạnh, đồng thời việc vay vốn đầu tư cho các dự án cũng làm chi phí tài chính tăng cao làm giảm doanh thu và lợi nhuận.

Với việc huy động vốn thành công trong quý 1/2014, Ban lãnh đạo Công ty xác định đẩy mạnh mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và phấn đấu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận lớn trong năm 2014.

2. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
<i>Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</i>			
Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	0,82	0,75
Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	0,18	0,25
Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	0,76	0,70
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	0,23	0,3

a) Tình hình tài sản

Năm 2013, tổng tài sản của Công ty tăng 28%. Tài sản của Công ty chiếm phần lớn là tài sản ngắn hạn, trong đó lượng hàng tồn kho là tương đối nhiều, làm ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu ảnh hưởng đến, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh)

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu Nợ phải trả/tổng nguồn vốn là 0,76%, trong đó chiếm phần lớn là nợ ngắn hạn. Đây là vấn đề khó khăn nhất của Công ty khi phải liên tục vay nợ để đầu tư cho các dự án trong nhiều năm kéo dài. Chi phí lãi vay ăn mòn vào lợi nhuận làm cản trở đà phát triển của Công ty.

Hiện tại, Công ty đã làm việc với các tổ chức tín dụng để cơ cấu lại nợ vay, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh hơn trong thời gian tới.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý điều hành: Ban GD đã chủ trương thực hiện phân cấp, phân quyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giao khoán sản phẩm cho các nhà máy, đơn vị sản xuất, kết hợp công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, tạo ra sự chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất và hiệu quả lao động.

Về chiến lược sản phẩm: Công ty thực hiện đa dạng hoá sản phẩm, linh hoạt tùy thuộc nhu cầu thị trường, bên cạnh đó là việc đầu tư cho máy móc, dây chuyền công nghệ hiện đại tạo ra các sản phẩm có giá trị cao.

Quảng bá thương hiệu: Công ty thực hiện chủ trương lấy uy tín, chất lượng với bạn hàng, đối tác và các nhà đầu tư là nhân tố chính tạo nên thương hiệu.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2013, Công ty vẫn tập trung vào mảng hoạt động chính là khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản. Mặt hàng chủ lực là quặng sắt được duy trì sản lượng tốt, tuy nhiên giá bán chưa được cao dẫn đến lợi nhuận không đạt như kỳ vọng.

Nhà máy Chi kềm Ngân Sơn đã đi vào hoạt động tương đối ổn định, tuy nhiên với lượng nguyên liệu quặng đầu vào chưa được chất lượng và chưa đủ công suất dẫn đến Nhà máy chưa đạt năng suất cao. Thời gian tới cần đẩy mạnh đầu tư vào công tác khai thác và chế biến các điểm mỏ chì kềm để tạo nguyên liệu đầy đủ cho Nhà máy hoạt động liên tục.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Ban giám đốc đã chèo lái Công ty bước qua năm 2013 khó khăn để tiếp tục định hướng phát triển lâu dài và bền vững. Đặc biệt, việc Ban giám đốc triển khai phát hành cổ phiếu và trái phiếu huy động vốn thành công có ý nghĩa rất lớn, tạo nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty định hướng tập trung đi sâu vào lĩnh vực khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản, phấn đấu trở thành một trong những Công ty hàng đầu Việt Nam về khai khoáng, luyện kim.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 người, trong đó 03 người hoạt động kiêm nhiệm, 02 người hoạt động độc lập.

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
1	Nguyễn Văn Dĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	1.937.500
2	Kiều Công Hoạt	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	0
3	Hà Thị Thu Huyền	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	0
4	Nguyễn Văn Dung	Ủy viên HĐQT	0
5	Nguyễn Tiến Hùng	Ủy viên HĐQT	0

Năm 2013, HĐQT đã quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các hoạt động cụ thể:

+ Triển khai việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đến Ban Tổng giám đốc và các bộ phận trong toàn Công ty;

+ Tiếp tục thống nhất và phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT;

+ Sửa đổi Quy chế trả lương áp dụng đối với CBCNV toàn Công ty cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và Quy định của pháp luật hiện hành;

+ Hàng tuần HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban cùng trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả xử lý công việc của từng phòng ban, bộ phận quản lý cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quản lý điều hành của Ban TGD nhằm điều hành hoạt động của Công ty hàng ngày theo đúng định hướng và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;

+ Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước , xác định nguyên nhân tồn tại để đưa ra các giải pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất quý sau ;

+ Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý điều hành, đầu tư, dịch vụ... và các Quyết định về chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh, quản lý, đầu tư;

+ Chỉ đạo hoàn thành việc xây dựng Nội quy Công ty và cho ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban. Hướng dẫn, chỉ đạo việc bổ sung và chỉnh sửa Quy chế hoạt động tài chính của Công ty cho phù hợp với quy định của luật pháp hiện hành;

+ Bàn bạc với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;

- Các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị: không có

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Định kỳ hàng tháng, HĐQT đã tổ chức họp đánh giá các báo cáo của Ban giám đốc về các hoạt động quản lý và kinh doanh để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cho hoạt động của Công ty;

Kịp thời nắm bắt và điều chỉnh các chiến lược kinh doanh của Công ty cho phù hợp với tình hình thị trường và điều kiện của Công ty;

Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty.

- Hoạt động của thành viên hội đồng quản trị độc lập không điều hành

- Hoạt động của các tiểu ban trong hội đồng quản trị: không có

2. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích khác của hội đồng quản trị, ban giám đốc, ban kiểm soát

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Số tiền 1 tháng	Số tiền cả năm 2012	Ghi chú
1	Thù lao của HĐQT	10.000.000	120.000.000	
2	Thù lao của Ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000	
	Tổng cộng		156.000.000	

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị: VNĐ/năm

TT	Tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Cộng
1	Nguyễn Văn Dĩnh	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	360.000.000	-	360.000.000
2	Kiều Công Hoat	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	240.000.000	-	240.000.000
3	Hà Thị Thu Huyền	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	180.000.000	-	180.000.000
4	Nguyễn Văn Dung	Ủy viên HĐQT	120.000.000	-	120.000.000
5	Nguyễn Tiến Hùng	Ủy viên HĐQT	120.000.000	-	120.000.000
6	Trịnh Thị Hòa	Trưởng BKS	120.000.000	-	120.000.000
7	Nguyễn Hồng Tiến	Thành viên BKS	60.000.000	-	60.000.000
8	Nguyễn Văn Long	Thành viên BKS	60.000.000	-	60.000.000

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty tuân thủ đúng các quy định về quản trị Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(đăng trên website: www.narihamico.vn)

